

Bản án số: 41/2020/HS-PT
Ngày 18 - 02 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Huyền Vân

Các thẩm phán: Ông Phan Đức Phương

Ông Vũ Ng Huynh

Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 573/2019/TLPT- HS ngày 10 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo Hoàng Văn Th do có kháng cáo của bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 65/2019/HSST ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

1. Bị cáo kháng cáo:

Hoàng Văn Th (tên gọi khác: Tí), sinh năm 1999 tại tỉnh Đắk Nông. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 4, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Chỗ ở hiện nay: không ổn định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 11/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Văn S, sinh năm 1973 (đã chết) và bà Phương Thị L, sinh năm 1978, chưa có vợ con.

Tiền án, Tiền sự: Không;

Bị bắt ngày 22/3/2019, chuyển tạm giam theo Lệnh giam số 792/LTG-PC02 ngày 29/3/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai. Bị cáo có mặt.

2. Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn Th: Luật sư Nguyễn Hữu T; Công ty Luật TNHH Danh Tiếng – Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt).

3. Bị hại: Anh Hoàng Văn D, sinh năm 1994 (đã chết)

Đại diện hợp pháp của bị hại: bà Tạ Thị L, sinh năm 1971

Địa chỉ: Tổ 11B, ấp L, xã T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa sơ thẩm nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ma Văn H làm công nhân và ở trọ tại ấp Long Đức 1, xã Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Khoảng 18 giờ ngày 21/3/2019, H gọi điện rủ Nguyễn Phước L, Hoàng Văn Th (tên gọi khác là Tí) và một người tên gọi là Chuột (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đến phòng trọ của H để nhậu, nhậu một lúc thì Chuột đi về trước. Trong lúc nhậu, H gọi điện thoại trên ứng dụng video call của Zalo nói chuyện với bạn gái cũ là chị Tăng Thị Chung Ng. Lúc này, Ng đang đi chơi cùng bạn trai là Hoàng Văn D, cháu Hoàng Văn Tr (con của D) và Tr (không rõ họ, địa chỉ, là bạn D). Sau khi nói chuyện với H thì Ng rủ D, Tr đến phòng trọ của H để Ng lấy một số đồ đạc cá nhân Ng đã gửi trước đó. Khi đến phòng trọ của H thì D và Tr được H mời nhậu, còn Ng thì chăm sóc cháu Tr. Trong lúc nhậu, giữa D và H xảy ra xích mích về chuyện tình cảm liên quan đến Ng. Do cháu Tr đi vệ sinh nên D bế cháu Tr vào nhà vệ sinh, còn Ng đi ra ngoài phòng trọ. Lộc và H cũng đứng dậy đi ra ngoài theo Ng. H và Ng đứng nói chuyện với nhau, Ng dặn H “Đừng cho anh D biết về mối quan hệ trước đây của hai người”, Lộc nói Ng đi vào phòng để D khỏi hiểu lầm rồi xảy ra chuyện, còn H đi lại tiệm tạm hóa trước dãy trọ để mua đồ.

Một lúc sau, D đi từ trong phòng trọ của H ra gặp H hỏi “Mày nói cái gì?” rồi đi lại chỗ xe mô tô của D lấy trong túi xách đang treo trên xe một con dao Thái Lan cán nhựa màu vàng, lưỡi kim loại dài 22cm. Cùng lúc này, Tr đi từ trong phòng ra giật con dao D đang cầm trên tay, nên D quay lại lấy thêm 01 con dao Thái Lan cán vàng khác rồi cả Tr và D xông vào tấn công H. Tr dùng dao đâm một cái trúng vào cổ của H thì được Lộc vào can ngăn và đẩy Tr ra. Th nghe ồn ào chạy từ trong phòng ra nhìn thấy cổ của H bị chảy máu nên quay lại phòng lấy 01 con dao bấm dạng gấp vào, dài 20cm có cán ốp nhựa màu đen, lưỡi dao bằng kim loại. Ng nhìn thấy Th cầm dao nên can ngăn, giữ tay Ng và nói “Các ông làm gì vậy, đừng đánh nhau nữa cho tôi xin”, Th hất tay Ng và nói “Mày không liên quan, dám đụng vào anh em của tao à”. Th cầm dao chạy ra đuổi theo D, D quay người bỏ chạy một đoạn thì bị vấp té, Th chạy tới cúi người xuống cầm dao bằng tay phải đâm một nhát vào ngực phải và hai nhát vào chân D. D vùng dậy chạy một đoạn khoảng 30m thì gục xuống và được mọi người đưa đi cấp cứu nhưng do vết thương quá nặng nên D đã tử vong.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 65/2019/HSST ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai quyết định:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Th phạm tội “Giết người”. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Th (Tí) 18 (mười tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/3/2019.

Buộc bị cáo Hoàng Văn Th phải bồi thường cho bà Tạ Thị L số tiền 170.000.000đ (một trăm bảy mươi lăm triệu đồng chẵn).

Ngoài ra, hàng tháng bị cáo phải cấp dưỡng số tiền 745.000đ nuôi cháu Hoàng Văn Tr sinh ngày 22/8/2016 cho đến khi cháu Tr đủ 18 tuổi và có khả năng lao động, tự nuôi sống bản thân. Thời gian cấp dưỡng được tính từ ngày

21/3/2019 và chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo Điều 118 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014. Khi điều kiện thay đổi, các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi mức đóng góp cấp dưỡng.

Giao số tiền cấp dưỡng hàng của cháu Hoàng Văn Tr cho bà Tạ Thị L là người trực tiếp nuôi dưỡng nhận.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 08/10/2019 người đại diện hợp pháp của bị hại bà Tạ Thị L kháng cáo đề nghị xem xét lại bản án. Bị cáo Hoàng Văn Th kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Hoàng Văn Th thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như tòa sơ thẩm đã nhận định và tuyên xử bị cáo mức án 18 năm là phù hợp. Bị cáo rút lại toàn bộ yêu cầu kháng cáo.

Người đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị bị cáo phải thi hành số tiền bồi thường như tòa sơ thẩm đã tuyên, nếu không thi hành thì yêu cầu tăng mức hình phạt lên chung thân hoặc tử hình đối với bị cáo mới xứng đáng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Thống nhất với tội danh và khung hình phạt mà tòa sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm đối với bị cáo: Xuất phát từ nguyên nhân bị hại và Tr đâm H nên có một phần lỗi bị hại, gia đình bị cáo khó khăn nhưng cũng gom góp để bồi thường cho gia đình bị hại 10 triệu đồng đây là tình tiết mới cần được xem xét. Bị cáo là dân tộc thiểu số, kiến thức hạn chế, cả nhà đi làm thuê nên không có khả năng trả nợ đề nghị y án sơ thẩm để bị cáo sớm thi hành án để trở về bồi thường cho gia đình bị hại sau.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Hoàng Văn Th phạm tội “Giết người”, theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ. Tuy nhiên, mức hình phạt 18 năm tù mà Tòa sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là còn nhẹ đề nghị tăng mức hình phạt tù đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 18 giờ 30 ngày 21/3/2019, tại khu nhà trọ thuộc ấp Long Đức 1, xã Tam Phước, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Trong lúc ăn, uống Hoàng Văn D với Ma Văn H đã xảy ra mâu thuẫn do mối quan hệ tình cảm tay 03 giữa Tăng Thị Chung Ng với D và H, nên D, Tr mỗi người cầm 01 con dao tấn công H, tên Tr đâm vào cổ H gây thương tích. Nhìn thấy H bị đâm Hoàng Văn Th đã lấy con dao bấm dạng gấp đâm vào ngực và chân D là D tử vong. Vì vậy, Hội đồng xét xử sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại:

[2.1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo nên Hội đồng xét xử đình chỉ yêu cầu kháng cáo đối với bị cáo.

[2.2] Khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo như: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là người dân tộc thiểu số để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Luật sư cho rằng sau khi xét xử sơ thẩm gia đình bị cáo đã bồi thường cho gia đình đại diện bị hại số tiền 10 triệu đồng là tình tiết mới nên cần được xem xét.

Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, đã tước đi tính mạng của anh D, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội. Tuy gia đình bị cáo đã bồi thường số tiền 10 triệu đồng cho gia đình bị hại nhưng hành vi và hậu quả bị cáo gây ra cần phải được xử lý nghiêm minh nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Hội đồng xét xử sơ thẩm đã xét xử bị cáo Hoàng Văn Th 18 năm về tội “Giết người” là chưa tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại tăng mức hình phạt tù đối với bị cáo Th.

Đối với yêu cầu đề nghị bị cáo Th phải thi hành án ngay về phần bồi thường và cấp dưỡng đối với gia đình bị hại. Hội đồng xét xử xét thấy, đây là thẩm quyền của Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

[3] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Tạ Thị L không phải chịu .

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điều 342, điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn Th do bị cáo rút kháng cáo.

- Chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của người đại diện bị hại bà Tạ Thị L về trách nhiệm hình sự.

- Sửa bản án sơ thẩm như sau:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Th (Tí) 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/3/2019.

2. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí phúc thẩm: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Tạ Thị L không phải chịu.

4. Các Quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (1);
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh (1);
- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND tỉnh Đồng Nai (1);
- Công an tỉnh Đồng Nai (1);
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai (1);
- Cục THADS tỉnh Đồng Nai (1);
- Trại giam tỉnh Đồng Nai; bị cáo (2)
- Người bị hại (1)
- Lưu hồ sơ vụ án (6). 17b (MTTT).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Huyền Vân